

Số : 59/2016/IPA

Ngày 29 tháng 08 năm 2016

GIẢI TRÌNH
BIÊN ĐỘNG SAU KIỂM TOÁN
KẾT QUẢ KINH DOANH 6 THÁNG/2016



- Căn cứ quy định của pháp luật về công bố thông tin và căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư IPA

Công ty CP cổ phần tập đoàn đầu tư IPA (viết tắt là "IPA") xin giải trình kết quả kinh doanh lũy kế 6 tháng đầu năm 2016 sau kiểm toán như sau: (đơn vị: đồng)

I. Báo cáo tài chính riêng

Số 6 tháng 2016 sau kiểm toán so với cùng kỳ năm trước:

TT	CHỈ TIÊU	6 tháng 2015	6 tháng 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu	492.401.624	4.994.378.132	4.501.976.508	914%
2	Giá vốn hàng bán	72.559.341	4.890.244.734	4.817.685.393	6640%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	5.245.331.586	14.953.868.873	9.708.537.287	185%
4	Chi phí tài chính	(15.329.993.528)	6.323.069.560	21.653.063.088	141%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.845.379.881	7.056.810.660	(11.788.569.221)	-63%

Trong kỳ 6 tháng 2016 kết quả kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước 11,7 tỷ tương ứng 63% do:

- Công ty thay đổi cách hạch toán của Doanh thu và Giá vốn của hoạt động cho thuê văn phòng, thuê xe làm doanh thu và giá vốn tăng tương ứng 4,5 tỷ đồng và 4,8 tỷ đồng.
- Công ty nhận được 14,4 tỷ cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư tăng hơn 10 tỷ tương ứng tăng 228,3% làm doanh thu hoạt động tài chính tăng 9,7 tỷ tương ứng 185%.
- Chi phí tài chính biến động tăng do: hoàn nhập các khoản dự phòng cùng kỳ năm 2015 là (20,6) tỷ, kỳ này không phát sinh; dự phòng kỳ này tăng so với kỳ trước 3,8 tỷ.

Số 6 tháng 2016 sau kiểm toán so với số trước kiểm toán:

TT	CHỈ TIÊU	6 tháng 2016 (trước kiểm toán)	6 tháng 2016 (sau kiểm toán)	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu	4.994.378.132	4.994.378.132	-	0%
2	Giá vốn hàng bán	4.890.244.734	4.890.244.734	-	0%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	14.953.868.873	14.953.868.873	-	0%
4	Chi phí tài chính	4.472.190.979	6.323.069.560	1.850.878.581	-41%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.950.234.696	7.056.810.660	(1.893.424.036)	-21%

Kết quả kinh doanh 6 tháng 2016 sau kiểm toán của Công ty giảm 21% tương ứng 1,89 tỷ đồng so với trước kiểm toán chủ yếu là do ghi nhận thêm chi phí dự phòng khoản đầu tư vào Công ty CP Cơ khí ngành in, do tăng tỷ lệ sở hữu thêm 13,41%.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất

Số 6 tháng 2016 sau kiểm toán so với cùng kỳ năm trước:

TT	CHỈ TIÊU	6 tháng 2015	6 tháng 2016	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu	431.478.319.995	958.716.320.728	527.238.000.733	122%
2	Giá vốn hàng bán	383.083.029.390	893.045.823.482	509.962.794.092	133%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	42.044.213.130	25.717.922.350	(16.326.290.780)	-39%
4	Chi phí tài chính	33.644.961.580	39.185.553.717	5.540.592.137	16%
5	Chi phí bán hàng	355.205.180	3.097.875.579	2.742.670.399	772%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.402.276.242	16.490.824.073	3.088.547.831	23%
7	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(5.856.099.225)	15.404.778.036	21.260.877.261	-363%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	41.926.677.891	46.580.330.250	4.653.652.359	11%

Trong kỳ 6 tháng 2016 kết quả kinh doanh tăng so với cùng kỳ năm trước 4,6 tỷ tương ứng 11% do:

- Doanh thu tăng 527 tỷ đồng tương ứng 122% do: Doanh thu kinh doanh thẻ có sự tăng 511 tỷ đồng tương ứng 141,6%; doanh thu bán điện thương phẩm tăng 7,6 tỷ đồng, doanh thu bán hàng hóa dịch vụ tăng 9,7 tỷ đồng. Nguyên nhân chính là do Công ty thành viên có các chiến lược thúc đẩy kinh doanh hiệu quả, tăng thị phần về thanh toán thẻ viễn thông, giá điện tăng. Giá vốn tăng 509 tỷ đồng tương ứng 133% tương ứng với doanh thu.
- Doanh thu hoạt động tài chính giảm 16,3 tỷ đồng tương ứng 39% do: lãi tiền gửi và lãi cho vay tăng gần 13 tỷ đồng nhưng cổ tức và lợi nhuận được chia giảm 23,6 tỷ đồng, lãi tài chính khác giảm hơn 5 tỷ.
- Chi phí tài chính tăng 5,5 tỷ đồng nguyên nhân chính là do lãi tiền vay tăng 8,9 tỷ đồng trong khi lỗ do bán chứng khoán và dự phòng giảm 3,4 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng tăng 2,7 tỷ đồng do chi phí nhân công tăng 1,7 tỷ đồng và chi phí nguyên vật liệu cùng chi phí bằng tiền khác tăng 1 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng hơn 3 tỷ đồng do tăng các chi phí khấu hao, chi phí công cụ dụng cụ, thuế phí và lệ phí, chi phí dịch vụ mua ngoài.

Số 6 tháng 2016 sau kiểm toán so với số trước kiểm toán:

TT	CHỈ TIÊU	6 tháng 2016 (trước kiểm toán)	6 tháng 2016 (sau kiểm toán)	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu hoạt động tài chính	37.813.795.625	25.717.922.350	(12.095.873.275)	-32,0%
2	Chi phí bán hàng	2.902.840.579	3.097.875.579	195.035.000	6,7%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.253.469.708	16.490.824.073	1.237.354.366	8,1%
4	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	10.212.706.067	15.404.778.036	5.192.071.969	51%
5	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(9.223.997.586)	334.672.490	9.558.670.076	-104%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	63.716.348.616	46.580.330.250	(17.136.018.366)	-26,9%

Kết quả kinh doanh 6 tháng 2016 sau kiểm toán của Công ty giảm 26,9% tương ứng 17,1 tỷ đồng so với trước kiểm toán chủ yếu là do:

30216
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐOÀN ĐÀ
 I.P.A
 KIỂM - T

